TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Sứ mệnh hộ quốc an dân trong ánh sáng đạo pháp

ISSN: 2734-9195 08:25 28/09/2025

Họ quên rằng, chính tinh thần nhập thế, chính lý tưởng “hộ quốc an dân” đã tạo nên bản sắc riêng có của Phật giáo Việt Nam. Họ quên rằng, đã có biết bao vị cao Tăng, bao ngôi chùa trở thành pháo đài tinh thần trong thời loạn...

Tác giả: **Đại đức Ths Thích Tâm Thành (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Hội thảo đầy ý nghĩa hôm nay với chủ đề: “Đạo Phật với Cách mạng Việt Nam”, nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, không chỉ là dịp để ôn lại truyền thống hào hùng của dân tộc, mà còn là cơ hội để chiêm nghiệm lại mối liên hệ gắn bó giữa đạo Phật và sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ và xây dựng đất nước.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 - một trong những mốc son chói lọi nhất trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Đó không chỉ là một cuộc khởi nghĩa chính trị đơn thuần, mà là cuộc tổng khởi nghĩa vĩ đại của toàn dân tộc - nơi triệu triệu con tim cùng chung nhịp đập vì một lý tưởng: giành lại độc lập, giành lại quyền làm người. Sau gần một thế kỷ sống trong gông cùm nô lệ, dân tộc Việt Nam đã vùng dậy với khí phách quật cường, với khát vọng tự do cháy bỏng, để tự mình đập tan xiềng xích, mở ra một trang sử mới huy hoàng.

Và ngày 2 tháng 9 năm 1945 - ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập tại quảng trường Ba Đình lịch sử - đã trở thành dấu mốc thiêng liêng mở đầu cho kỷ nguyên mới của dân tộc. Từ thân phận nô lệ, nhân dân Việt Nam đã vươn mình đứng dậy, hiên ngang làm chủ vận mệnh của chính mình. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời - nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á - là kết tinh của trí tuệ, của lòng yêu nước nồng nàn, và của tinh thần đoàn kết toàn dân dưới ngọn cờ vĩ đại của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngày Quốc khánh 2/9 không chỉ là ngày lễ lớn của đất nước, mà còn là **biểu tượng bất diệt** của khát vọng sống Độc lập - Tự do - Hạnh phúc, là tiếng sấm vang dội xé tan màn đêm thuộc địa, thức tỉnh các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Đó là niềm tự hào không chỉ của một thế hệ, mà của muôn đời con cháu mai sau.

Là một tôn giáo lớn đã bén rễ trên đất nước Việt Nam từ hơn hai thiên niên kỷ, Phật giáo không chỉ dừng lại ở vai trò truyền bá giáo lý mà còn nhập thế sâu sắc, gắn bó mật thiết với vận mệnh dân tộc.

Trong suốt chiều dài lịch sử hơn hai ngàn năm đó hiện diện tại Việt Nam, đạo Phật không chỉ tồn tại như một tôn giáo mang tính tín ngưỡng, mà còn như một dòng chảy văn hóa, một nền đạo đức tinh thần thấm sâu vào đời sống của dân tộc. Trải qua bao biến thiên của lịch sử, mỗi khi đất nước lâm nguy, những người con Phật lại đứng dậy, nhập thế, đồng hành cùng dân tộc trong hành trình giữ nước và dựng nước.

Từ thời Lý - Trần cho đến thời kỳ kháng chiến chống ngoại xâm, tinh thần hộ quốc an dân luôn được chư Tăng và Phật tử khắc ghi như một sứ mệnh thiêng liêng. Dù ở thời đại nào, đạo Phật Việt Nam cũng không đứng ngoài cuộc vận mệnh của dân tộc, mà luôn đóng vai trò là chỗ dựa tinh thần, là nguồn lực đạo đức vững chắc cho nhân dân.

Ngay từ buổi đầu dựng nước, lịch sử đã ghi nhận những vị cao Tăng như Khuông Việt đại sư, Vạn Hạnh thiền sư - không chỉ là bậc xuất gia tu hành mà còn là người có ảnh hưởng lớn trong chính trị, văn hóa, góp phần tạo dựng nền móng cho nhà nước Đại Cồ Việt độc lập. Đó là minh chứng cho tinh thần “hòa quang đồng trần”, lấy lý tưởng giải thoát làm nền tảng nhưng không tách rời trách nhiệm với dân tộc.



Hình mang tính minh họa (ảnh: Thường Nguyên)

Bước vào thế kỷ XX, đất nước chìm trong ách thực dân, đạo Phật Việt Nam cũng không đứng ngoài dòng chảy lịch sử. Trong cao trào cách mạng giải phóng dân tộc, nhiều ngôi chùa trở thành cơ sở cách mạng, chư Tăng là người liên lạc, che chở cán bộ, thậm chí trực tiếp tham gia kháng chiến. Hình ảnh những ngôi chùa quê, những vị sư mặc áo nâu sồng ẩn nhẫn giữa thời loạn, cưu mang nghĩa quân, nuôi giấu cán bộ, đã trở thành biểu tượng của tinh thần yêu nước thầm lặng mà kiên cường.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - một dấu mốc vĩ đại của lịch sử dân tộc. Trong niềm vui độc lập ấy, không thể không nhắc đến sự đóng góp thầm lặng mà to lớn của giới Phật giáo. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ sau đó, nhiều Tăng Ni, Phật tử đã không quản ngại gian khổ, hy sinh để bảo vệ lý tưởng độc lập, thống nhất đất nước. Có những vị sư đã cởi áo cà sa, khoác lên mình bộ đồ lính, ôm súng ra trận. Có những vị vẫn giữ đạo hạnh tu hành nhưng âm thầm vận động nhân dân ủng hộ kháng chiến, bảo vệ làng xóm, giữ gìn văn hóa.

Trong khúc tráng ca của Cách mạng Tháng Tám, bên cạnh tiếng gọi non sông và lòng dân cuộn trào như thác lũ, có một dòng chảy âm thầm mà mạnh mẽ - đó là tinh thần nhập thế của Phật giáo Việt Nam, luôn đồng hành cùng dân tộc trong giờ phút vận mệnh.

Ngay trong cao trào tổng khởi nghĩa, nhiều ngôi chùa đã trở thành cơ sở cách mạng, là nơi cất giấu vũ khí, nuôi giấu cán bộ, truyền đơn, tài liệu... Trong đó, có thể kể đến chùa Quán Sứ (Hà Nội), chùa Ấn Quang (Sài Gòn) chùa Diệc (Nghệ An), chùa Sắc Tứ Khải Đoan (Đắk Lắk) - những nơi không chỉ là trung tâm Phật pháp mà còn là hậu cứ vững chắc cho phong trào yêu nước.

Nhiều vị Tăng sĩ xuất chúng như Hòa thượng Thích Mật Thể, Thích Thiện Chiếu, Thích Quảng Đức, Thích Trí Hải, Thích Thanh Tịnh... đã sớm nhận ra con đường giải thoát không thể tách rời lý tưởng độc lập dân tộc. Các Ngài vừa dấn thân vào công cuộc chấn hưng Phật giáo, vừa khơi dậy tinh thần yêu nước, cổ vũ quần chúng đứng lên giành quyền làm chủ vận mệnh của mình.

Không ít chư Tăng đã hy sinh thân mạng, bị tra tấn, tù đày, nhưng vẫn kiên trung một lòng hướng về ánh sáng độc lập. Chùa trở thành pháo đài tinh thần, nơi ươm mầm chí khí cách mạng, nơi lòng yêu nước và Phật pháp giao hòa trong lý tưởng "vì chúng sinh, vì Tổ quốc".

Khi ngọn lửa cách mạng âm ỉ cháy trong lòng dân tộc, thì nhiều ngôi chùa cũng trở thành nơi ươm mầm ý chí tự do, nơi hội tụ của những tấm lòng yêu nước nặng nghĩa đồng bào. Trong giai đoạn tiền khởi nghĩa, không ít chư Tăng, Ni, Phật tử đã âm thầm đóng góp công sức, lấy cửa thiền làm hậu cứ, lấy tinh thần từ bi - vô úy làm động lực để phụng sự cho đại nghĩa dân tộc.

Không ít vị Tăng sĩ chân đất đầu trần đã lặng lẽ gánh vác những nhiệm vụ hiểm nguy, lấy áo nâu sồng làm tấm khiên che chở cho phong trào khởi nghĩa, hòa mình vào nhân dân như những người con giữa lòng mẹ Việt Nam.

Sự thành công của Cách mạng Tháng Tám không chỉ là công lao của công - nông - trí thức, mà còn có bóng dáng âm thầm mà kiên cường của những người con Phật nhập thế, mang hạnh nguyện Bồ-tát hành giữa đời, sống với tinh thần "vị pháp quên thân, vị dân phục vụ", góp phần vào một cuộc cách mạng mang tầm vóc lịch sử - khai sinh nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đánh dấu kỷ nguyên mới: kỷ nguyên của độc lập, tự do và lòng tự tôn dân tộc.

Đạo Phật, trong những ngày tháng ấy, không phải là nơi lánh đời, mà là ánh đuốc giữa đêm đen, là dòng sông nối liền quá khứ tâm linh với hiện thực dân tộc, khẳng định mạnh mẽ chân lý: Phật giáo không đứng ngoài lịch sử dân tộc, mà chính là một phần máu thịt trong hành trình giành độc lập và kiến thiết đất nước.

Đỉnh cao là Đại thắng Mùa Xuân năm 1975 - kết thúc một thời kỳ chiến tranh gian khổ, thống nhất đất nước - cũng là lúc Phật giáo Việt Nam tiếp tục chứng

minh rằng, đạo pháp luôn gắn bó máu thịt với từng hơi thở của dân tộc.

Sau ngày đất nước sạch bóng quân thù, non sông thu về một mối, Phật giáo Việt Nam bước vào một thời kỳ mới: không chỉ hoằng dương Chính pháp, đ lợi lạc quần sanh, mà còn tích cực đồng hành trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa bằng những hành động thiết thực - từ giáo dục, từ thiện, đến bảo vệ môi trường và an sinh xã hội.

Sự ra đời của Giáo hội Phật giáo Việt Nam năm 1981 là một dấu mốc lịch sử quan trọng, khẳng định sự thống nhất toàn quốc về tổ chức, tư tưởng và hành động, lấy phương châm "Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội" làm kim chỉ nam. Từ đó đến nay, hàng triệu Tăng Ni, Phật tử khắp mọi miền đất nước không ngừng lan tỏa ánh sáng từ bi và trí tuệ bằng những việc làm cụ thể: nuôi dưỡng trẻ mồ côi, chăm sóc người già neo đơn, giúp đỡ đồng bào vùng thiên tai, giáo dục đạo đức cho thanh thiếu niên, đồng hành với các hoạt động cộng đồng, góp phần bồi đắp nền tảng đạo đức trong xã hội hiện đại.

Tinh thần nhập thế ấy không chỉ là lý tưởng được thuyết giảng trong kinh sách, mà đã trở thành ngọn lửa sống động cháy sáng suốt chiều dài lịch sử dân tộc. Khi đất nước có giặc ngoại xâm, đã có biết bao Tăng ni cởi áo cà sa, khoác chiến bào, hòa mình vào dòng chảy cứu nước, sẵn sàng xả thân vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Những hình ảnh như thiền sư Pháp Loa, Vạn Hạnh, Tuệ Tĩnh hay những ngôi chùa trở thành nơi nuôi giấu cán bộ, in ấn tài liệu bí mật, tổ chức khởi nghĩa… mãi là biểu tượng bất diệt của lòng yêu nước trong đạo hạnh.

Hình ảnh ấy không chỉ nằm trong quá khứ. Khi đất nước bước vào một cuộc chiến không tiếng súng - đại dịch COVID-19, người con Phật vẫn tiếp tục dấn thân. Lúc ấy, Tăng Ni không ngồi yên trong cốc vắng, mà bước ra khỏi cổng chùa, khoác áo blouse trắng, xông pha vào tâm dịch, tiếp tế thực phẩm, chăm sóc bệnh nhân, tổ chức khóa tu và cầu nguyện trực tuyến cho cộng đồng.

Như lời Hòa thượng Thích Bảo Nghiêm từng xúc động nhắc đến: "Thời chiến, Tăng Ni cởi áo cà sa khoác chiến bào. Thời dịch, Tăng Ni cởi áo cà sa khoác áo blouse".

Từ chiến địa khốc liệt năm xưa đến tuyến đầu chống dịch hôm nay, tinh thần "Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội" vẫn luôn được khơi dậy và giữ gìn bằng trái tim yêu thương, bằng hành động thầm lặng nhưng mạnh mẽ. Bởi lẽ, đồng hành cùng dân tộc không phải là khẩu hiệu, mà là bản nguyện sâu thẳm trong tâm khảm của những người con Phật - những người đã, đang và sẽ luôn mang ánh sáng của lòng từ bi để sưởi ấm cuộc đời, trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

Trong bối cảnh đất nước bước vào thời kỳ đổi mới và hội nhập, Tăng Ni, Phật tử Việt Nam không chỉ dừng lại ở việc hoằng dương Chính pháp, giữ gìn truyền thống tâm linh cho cộng đồng, mà còn chủ động nhập thế, đồng hành với sự phát triển của đất nước trên nhiều phương diện thiết thực.

Từ những hoạt động thiện nguyện xoa dịu nỗi đau nhân sinh - như cứu trợ đồng bào vùng thiên tai, giúp đỡ người nghèo khó, nuôi dưỡng trẻ mồ côi, chăm sóc người già neo đơn... Đến những đóng góp tích cực trong lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững - hình ảnh người con Phật luôn hiện diện như những cánh tay nối dài của tình thương và trí tuệ.

Nhiều ngôi chùa trong thời đại mới đã vượt ra khỏi vai trò tôn giáo thuần túy, để trở thành trung tâm sinh hoạt cộng đồng, nơi lan tỏa đạo đức, gieo mầm nếp sống thiện lành và xây dựng tình người qua tinh thần tương thân tương ái. Nhiều vị Tăng sĩ trẻ không ngần ngại rời bỏ thành thị, một mình cất bước đến những vùng núi cao, vùng sâu vùng xa, không chỉ để dựng lại mái chùa đơn sơ mà còn để thắp lên ánh sáng của niềm tin và từ bi giữa những bản làng còn nhiều khó khăn, đem lời kinh tiếng kệ hòa quyện vào từng nhịp sống của người dân quê.

Đó chính là sự tiếp nối sinh động và mạnh mẽ của truyền thống "hộ quốc an dân", là minh chứng rõ nét cho tinh thần "nhập thế không rời đạo, hành đạo không xa đời" - góp phần làm đẹp cho đạo, làm mạnh cho đời, và tô thắm thêm những trang sử vàng đồng hành cùng dân tộc của Phật giáo Việt Nam trong thời đại mới.

Nhìn lại chặng đường lịch sử ấy, chúng ta thấy rõ một đạo Phật Việt Nam không thoát ly thế tục, không yếm thế tiêu cực, mà luôn mang tinh thần nhập thế, gắn bó máu thịt với dân tộc. Phật giáo không chỉ là con đường giải thoát cá nhân, mà còn là chất liệu đạo đức để nuôi dưỡng lòng yêu nước, tinh thần trách nhiệm và ý chí vươn lên của cả cộng đồng.

Từ thực tiễn lịch sử phong phú đó, chúng ta rút ra bài học quý giá rằng: khi đạo pháp và dân tộc cùng chung một hướng đi, thì sức mạnh tinh thần sẽ trở thành nguồn lực to lớn giúp đất nước vượt qua mọi thử thách. Trong bối cảnh hội nhập hiện nay, hơn bao giờ hết, Phật giáo Việt Nam cần tiếp tục phát huy truyền thống hộ quốc an dân, thể hiện vai trò tích cực trong việc xây dựng xã hội văn minh, giàu tình thương và hiểu biết. Đó cũng chính là con đường tiếp nối ánh sáng của Cách mạng Tháng Tám, trong hình hài một xã hội hòa bình, tự do, hạnh phúc.

Đạo phật luôn gắn liền với chiều dài lịch sử của dân tộc. Tuy nhiên, chúng ta cũng không thể chủ quan trước những thách thức mới. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển của công nghệ thông tin, không ít thế lực thù địch đang lợi dụng tự do tín ngưỡng, tự do ngôn luận để xuyên tạc lịch sử, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, gây hoài nghi giữa tôn giáo và chính quyền. Phật giáo - với vị thế là tôn giáo có ảnh hưởng sâu rộng - cũng trở thành mục tiêu của những luận điệu xuyên tạc, hòng ly gián mối quan hệ gắn bó giữa đạo pháp và dân tộc. Chúng ta cần hết sức tỉnh táo, không để bị cuốn theo những quan điểm sai lầm, cực đoan, làm tổn hại đến uy tín của Giáo hội và phá hoại sự ổn định xã hội.

Chính trong bối cảnh ấy, việc nhận thức đúng đắn về truyền thống gắn bó giữa Phật giáo và cách mạng Việt Nam, giữa đạo pháp và dân tộc, là điều vô cùng cấp thiết. Mỗi người con Phật cần phát huy tinh thần "hộ quốc an dân", lấy trí tuệ làm ngọn đuốc soi đường, lấy từ bi làm nền tảng hành xử, để tiếp tục là cầu nối hòa hợp - góp phần gìn giữ sự đoàn kết toàn dân, bảo vệ nền độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Thế nhưng, chúng ta cũng không thể không trăn trở khi nhìn vào thực trạng hiện nay: có không ít thế lực đang cố tình gieo rắc sự hoài nghi, lợi dụng chiêu bài "tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo" để xuyên tạc, bóp méo vai trò lịch sử của Phật giáo trong sự nghiệp cách mạng và xây dựng đất nước. Họ không chỉ muốn chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, mà còn cố tình dựng lên một hình ảnh lệch lạc - cho rằng đạo Phật phải "tránh xa chính trị", rằng người tu không nên quan tâm đến vận mệnh đất nước, không nên đồng hành cùng lý tưởng cách mạng.

Họ quên rằng, chính tinh thần nhập thế, chính lý tưởng "hộ quốc an dân" đã tạo nên bản sắc riêng có của Phật giáo Việt Nam. Họ quên rằng, đã có biết bao vị cao Tăng, bao ngôi chùa trở thành pháo đài tinh thần trong thời loạn, đã có biết bao phật tử gánh vác việc đời để giữ trọn đạo tâm. Những kẻ xuyên tạc ấy không thấy được máu của chư Tăng đã thấm trên chiến hào, nước mắt của Phật tử đã hòa vào lòng dân tộc trong những tháng năm đất nước gian lao. Và đau lòng thay, đôi khi chính một bộ phận người trẻ, vì thiếu hiểu biết lịch sử, vì không tiếp cận được sự thật, mà dễ bị cuốn theo những luồng quan điểm sai lệch, mất phương hướng niềm tin.

Trong thực tế ấy, tiếng nói từ bi và tỉnh thức của đạo Phật càng cần được cất lên mạnh mẽ hơn. Người con Phật ngày nay không chỉ cần tu tập nơi thiền môn, mà còn phải tỉnh giác trước thời cuộc, biết bảo vệ sự thật, biết gìn giữ truyền thống hộ quốc an dân đã được tổ tiên gầy dựng. Chúng ta không chống lại ai, không thù ghét ai - nhưng cần vững vàng trước ngọn gió nghi ngờ, cần giữ lấy ánh

đuốc trí tuệ để không bị cuốn theo những thị phi, hoài nghi, chia rẽ.

Đất nước đã trải qua bao nhiêu mất mát, hy sinh mới có được hòa bình hôm nay. Giáo hội đã phải vượt qua biết bao thử thách mới có được sự thống nhất và trang nghiêm như hôm nay. Bởi vậy, bổn phận của mỗi người con Phật không chỉ là gìn giữ Chính pháp, mà còn là gìn giữ sự thật lịch sử, gìn giữ lòng yêu nước trong sáng, và quan trọng nhất: gìn giữ mối đạo tình bền chặt giữa đạo Phật và dân tộc Việt Nam.

Kính nguyện Tam Bảo gia hộ để mỗi người con Phật luôn giữ trọn niềm tin vào lý tưởng từ bi và trí tuệ, góp phần phụng sự Tổ quốc, làm rạng danh đạo pháp. Phụng sự đạo pháp tức là phụng sự dân tộc, xây dựng xã hội tốt đẹp cũng là hộ trì Chính pháp.

Tác giả: **Đại đức Ths Thích Tâm Thành**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Chú thích:

1) Chánh Thư ký BTS Phật giáo tỉnh Nghệ An, Trưởng Ban Phật giáo Quốc tế Phật giáo tỉnh Nghệ An.